TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-DS	*Chiêm Hoá, ngày 30 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST- DS ngày 22 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Giáp Thị L, sinh năm 1967; Địa chỉ: TDP VG, TTVL, huyện CH, tỉnh TQ.

Người đại diện theo theo ủy quyền của nguyên đơn bà Giáp Thị L: Ông Ngô Q Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: TDPTT, TTSD, huyện SD, tỉnh TQ.

- Bị đơn:

+ Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1979; Địa chỉ: TDP VT, TTVL, huyện CH, tỉnh TQ.

+ Anh Nông H Đ, sinh năm 1978; Địa chỉ: TDP VT, TTVL, huyện CH, tỉnh TQ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn X (Nguyễn Xuân T), sinh năm 1967; địa chỉ: Địa chỉ: TDP VG, TTVL, huyện CH, tỉnh TQ (đã chết).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn X (Nguyễn Xuân T): Bà Giáp Thị L, sinh năm 1967; Địa chỉ: Địa chỉ: TDP VG, TTVL, huyện CH, tỉnh TQ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Chị Trịnh Thị H và anh Nông H Đ có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Giáp Thị L tổng số tiền nợ gốc và lãi là 358.000.000 đồng *(Ba*

trăm năm mươi tám triệu đồng), trong đó: Tiền nợ gốc là 260.000.000 đồng *(Hai trăm sáu mươi triệu đồng)* và tiền lãi là 98.000.000 đồng *(Chín mươi tám triệu đồng)*. Thời hạn thanh toán số tiền 358.000.000 đồng *(Ba trăm năm mươi tám triệu đồng)* là ngày tháng 15/8/2021. Trong đó chị H có nghĩa vụ thanh toán là 179.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi chín triệu đồng)*, anh Đ có nghĩa vụ thanh toán là 179.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi chín triệu đồng)*.

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Các bên đương sự thỏa thuận: Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành Quyết định cho đến thời hạn thanh toán theo thỏa thuận (ngày 15/8/2021) thì mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ là 0%/năm. Kể từ ngày tiếp theo của thời hạn thanh toán theo thỏa thuận (ngày 15/8/2021) cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ là 10%/năm trên số tiền còn phải thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Trịnh Thị H có nghĩa vụ nộp 4.475.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; Anh Nông Hải Đ có nghĩa vụ nộp 4.475.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Bà Giáp Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại cho bà Giáp Thị L 8.958.000 đồng *(Tám triệu chín trăm năm mươi tám nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001100 ngày 22/5/2019; số AA/2018/0001885 ngày 09/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thùy Trâm